

Số: 127/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 24 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 362 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 80/2023/TLST -HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Khou Vĩ C, sinh năm 1976; địa chỉ: 12/4 Lầu 2 T.H, Khu phố A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Mỹ V, sinh năm: 1985; địa chỉ: Ấp T.P, xã T.T, huyện G.C.T, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Khou Vĩ C và bà Lê Thị Mỹ V thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2007, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2007 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông Khou Vĩ C và bà Lê Thị Mỹ V có 02 con chung. Các bên thống nhất ông Khou Vĩ C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Khou Minh D, sinh ngày 31/10/2008 và Khou Minh T, sinh ngày 21/7/2015. Bà Lê Thị Mỹ V

cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, 02 con tổng cộng 2.000.000 đồng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thi hành từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thi hành án thì phải trả tiền lãi đối với số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận là 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Bà V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

1.3. Về tài sản chung: Ông Khou Vĩ C và bà Lê Thị Mỹ V cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Ông Khou Vĩ C và bà Lê Thị Mỹ V cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Khou Vĩ C và Bà Lê Thị Mỹ V chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010572 ngày 17/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh;

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Cơ quan cấp GCNKH;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thảo